

Bản án số: 39/2021/HNGĐ-ST

Ngày 19 – 3 – 2021

V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp 8, xã Thới B, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lữ Trọng Q, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp Hòa L, xã Tân Th, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trà M thể hiện:*

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trà M và anh Lữ Trọng Q chung sống năm 2019, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thới B, huyện Thới B. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh Q không chung thủy, chị M và anh Q ly thân khoảng hơn 6 tháng nay. Chị M xác định không thể chung sống cùng anh Q nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị M và anh Q có 01 con chung tên Lữ Hoàng Thiên B, sinh ngày 04/01/2020. Từ khi ly thân đến nay cháu B sống cùng anh Q nhưng chị M vẫn về thăm con thường xuyên, tất cả các khoản chi phí cho cháu B đều do chị M

chu cấp. Khi ly hôn chị M yêu cầu được nuôi cháu B, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với anh Lữ Trọng Q:* Mặc dù đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của chị M nhưng anh Q không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Trà M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Lữ Trọng Q đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Chị M và anh Q chung sống vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thới B, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh Q không chung thủy. Từ nguyên nhân trên, chị M xác định tình trạng hôn nhân của anh, chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được và không thể hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với anh Q. Anh Q không có ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị M.

Xét yêu cầu của chị M, thấy rằng: Chị M yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử anh Q đều vắng mặt không có lý do, thể hiện việc anh Q không có thiện chí hòa giải, hàn gắn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị M, cho chị M ly hôn với anh Q là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu nuôi con của chị M thấy rằng: Cháu B hiện đang sống cùng anh Q, nhưng chị M vẫn thường xuyên đến thăm cháu, chu cấp nuôi cháu đầy đủ, cháu B chưa đủ 36 tháng tuổi, anh Q không có ý kiến gì về vấn đề này. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị M, giao cháu B cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Do chị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh Q không có ý kiến nên không đặt ra xem xét; trường hợp có phát sinh tranh chấp về vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

Về tài sản và các vấn đề khác: Chị M xác định không có. Anh Q không có ý kiến gì về các nội dung này nên không đặt ra xem xét; khi có phát sinh tranh chấp về các vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị M phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 2, khoản 3 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trà M
 - Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Trà M được ly hôn với anh Lữ Trọng Q.
 - Về con chung: Giao cháu Lữ Hoàng Thiên B, sinh ngày 04/01/2020 cho chị Nguyễn Thị Trà M trong nuôi, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra; anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị M phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011782 ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi (chị M đã nộp xong).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Thới Bình, huyện Thới Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**

